

**DỰ THẢO**

**QUY CHẾ LÀM VIỆC**  
**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2026**  
**CÔNG TY CỔ PHẦN VẮC XIN VÀ SINH PHẨM NHA TRANG**

**Căn cứ:**

- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020;
- Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019; và các văn bản dưới Luật kèm theo;
- Luật số 03/2022/QH15 ngày 11/01/2022 về sửa đổi một số điều của các Luật, trong đó có Luật doanh nghiệp.
- Nghị định 155/2020/NĐ-CP Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán thông qua ngày 31/12/2020;
- Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty Cổ phần Vắc xin và Sinh phẩm Nha Trang;
- Quy chế nội bộ về quản trị Công ty Cổ phần Vắc xin và Sinh phẩm Nha Trang.

Nhằm đảm bảo Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 của Công ty Cổ phần Vắc xin và Sinh phẩm Nha Trang diễn ra thành công tốt đẹp, Hội đồng quản trị xây dựng quy chế, nguyên tắc làm việc, ứng xử, biểu quyết trong Đại hội như sau:

**Điều 1. Mục đích:**

- Đảm bảo trình tự, nguyên tắc ứng xử, biểu quyết tại ĐHĐCĐ thường niên của Công ty Cổ phần Vắc xin và Sinh phẩm Nha Trang diễn ra đúng quy định và thành công tốt đẹp.
- Các nghị quyết của ĐHĐCĐ thể hiện ý chí thống nhất của ĐHĐCĐ, đáp ứng nguyện vọng quyền lợi của cổ đông và đúng pháp luật.

**Điều 2. Đối tượng và phạm vi**

- **Đối tượng áp dụng:** Tất cả các cổ đông, người đại diện (người được ủy quyền) của cổ đông đang sở hữu cổ phiếu Công ty Cổ phần Vắc xin và Sinh phẩm Nha Trang và khách mời tham dự ĐHĐCĐ thường niên Công ty Cổ phần Vắc xin và Sinh phẩm Nha Trang đều phải chấp hành, tuân thủ các quy định tại Quy chế này, Điều lệ Công ty và quy định hiện hành của pháp luật.
- **Phạm vi áp dụng:** Quy chế này được sử dụng cho việc tổ chức họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2026 của Công ty Cổ phần Vắc xin và Sinh phẩm Nha Trang

**Điều 3. Giải thích thuật ngữ/từ viết tắt**

- Công ty : Công ty Cổ phần Vắc xin và Sinh phẩm Nha Trang
- HĐQT : Hội đồng quản trị
- BTC : Ban tổ chức Đại hội
- ĐHĐCĐ : Đại hội đồng cổ đông
- Đại biểu : Cổ đông, người đại diện (người được ủy quyền)

**Điều 4. Điều kiện tiến hành Đại hội đồng cổ đông**

- Cuộc họp ĐHĐCĐ được tiến hành khi có số đại biểu dự họp đại diện trên 50% tổng số phiếu biểu quyết<sup>1</sup>.
- Trường hợp cuộc họp lần thứ nhất không đủ điều kiện tiến hành theo quy định tại khoản 1 Điều 19 Điều lệ Công ty thì thông báo mời họp lần thứ hai được gửi trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày dự

<sup>1</sup> Khoản 1 Điều 19 Điều lệ Công ty

định họp lần thứ nhất. Cuộc họp ĐHĐCĐ triệu tập lần thứ hai được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện từ 33% tổng số phiếu biểu quyết trở lên.

- Trường hợp cuộc họp lần thứ hai không đủ điều kiện tiến hành theo quy định tại khoản 2 Điều 19 Điều lệ Công ty thì thông báo mời họp lần thứ ba được gửi trong thời hạn 20 ngày kể từ ngày dự định họp lần thứ hai. Cuộc họp ĐHĐCĐ lần thứ ba được tiến hành không phụ thuộc vào tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp.

#### **Điều 5. Đại biểu tham gia Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026**

- Tất cả cổ đông của Công ty theo danh sách chốt ngày 20/03/2026 đều có quyền tham dự ĐHĐCĐ hoặc ủy quyền cho đại diện của mình tham dự. Trường hợp có nhiều hơn một người đại diện được ủy quyền theo quy định của pháp luật được cử tham dự thì phải xác định cụ thể số cổ phần của mỗi người đại diện.

#### **Điều 6. Khách mời tại Đại hội**

- Là các chức danh quản lý của Công ty, khách mời, thành viên trong BTC không phải là cổ đông Công ty nhưng được mời tham dự Đại hội.
- Khách mời không tham gia phát biểu tại Đại hội (*trừ trường hợp được Chủ tọa Đại hội mời, hoặc có đăng ký trước với BTC và được Chủ tọa Đại hội đồng ý*).

#### **Điều 7. Chủ tọa Đại hội**

- Chủ tịch HĐQT là Chủ tọa ĐHĐCĐ hoặc Chủ tịch HĐQT ủy quyền cho thành viên Hội đồng quản trị khác làm Chủ tọa Đại hội.
- Trường hợp Chủ tịch vắng mặt hoặc tạm thời mất khả năng làm việc thì các thành viên HĐQT còn lại bầu một người trong số họ làm chủ tọa cuộc họp theo nguyên tắc đa số. Trường hợp không bầu được người làm chủ tọa, Chủ tịch Ủy Ban kiểm toán điều hành để ĐHĐCĐ bầu chủ tọa cuộc họp trong số những người dự họp và người có phiếu bầu cao nhất làm chủ tọa cuộc họp;
- Trong các trường hợp khác, người ký tên triệu tập họp ĐHĐCĐ sẽ điều hành để ĐHĐCĐ bầu Chủ tọa cuộc họp và người có phiếu bầu cao nhất được cử làm Chủ tọa cuộc họp.
- Chủ tọa có quyền thực hiện các biện pháp cần thiết để điều khiển cuộc họp một cách hợp lý, có trật tự, đúng theo chương trình đã được thông qua và phản ánh được mong muốn của đa số người dự họp.
- Nhiệm vụ của Chủ tọa Đại hội
  - ✓ Điều khiển Đại Hội theo đúng nội dung chương trình nghị sự, các thể lệ quy chế đã được Đại Hội thông qua;
  - ✓ Phân công, giới thiệu đại diện thành viên HĐQT Công ty trình bày các báo cáo tại Đại hội;
  - ✓ Giới thiệu thành phần Ban kiểm phiếu để Đại hội biểu quyết;
  - ✓ Giới thiệu chủ tọa để Đại hội biểu quyết;
  - ✓ Hướng dẫn Đại Hội thảo luận, lấy ý kiến biểu quyết các vấn đề nằm trong nội dung chương trình nghị sự của Đại Hội và các vấn đề có liên quan trong suốt quá trình Đại Hội;
  - ✓ Trả lời và ghi nhận những vấn đề thuộc nội dung chương trình đã được Đại hội thông qua;
  - ✓ Giải quyết các vấn đề nảy sinh trong suốt quá trình Đại Hội;
  - ✓ Phê chuẩn, ban hành các văn bản, kết quả, biên bản, nghị quyết của Đại hội sau khi kết thúc Đại hội;
  - ✓ Chủ tọa làm việc theo nguyên tắc tập trung dân chủ và quyết định theo đa số.

#### **Điều 8. Ban kiểm tra tư cách đại biểu**

- Ban kiểm tra tư cách đại biểu của Đại hội gồm 01 người, chịu trách nhiệm trước Đoàn Chủ tọa, ĐHĐCĐ về nhiệm vụ của mình.  
Ban kiểm tra tư cách đại biểu do Chủ tọa giới thiệu
- Nhiệm vụ:
  - ✓ Nhận giấy tờ của cổ đông, đối chiếu kiểm tra tính hợp lệ của cổ đông tham dự;
  - ✓ Báo cáo trước ĐHĐCĐ về kết quả kiểm tra tư cách cổ đông trước khi ĐHĐCĐ chính thức tiến hành;
  - ✓ Phối hợp với ban kiểm phiếu để hướng dẫn, hỗ trợ và giám sát biểu quyết.

**Điều 9. Thư ký Đại hội:**

- Thư ký của Đại hội bao gồm 01 người do Chủ tọa chỉ định, chịu trách nhiệm trước Chủ tọa, ĐHĐCĐ về nhiệm vụ của mình và dưới sự điều hành của Chủ tọa.
- Nhiệm vụ:
  - ✓ Tiếp nhận, rà soát phiếu đăng ký phát biểu các ý kiến của các cổ đông, chuyển Đoàn Chủ tọa quyết định;
  - ✓ Ghi chép biên bản họp ĐHĐCĐ một cách đầy đủ, trung thực toàn bộ nội dung diễn biến Đại Hội và những vấn đề đã được các cổ đông thông qua hoặc còn lưu ý tại Đại Hội;
  - ✓ Hỗ trợ Chủ tọa công bố dự thảo Biên bản họp Đại Hội và các Nghị quyết về các vấn đề đã được thông qua tại Đại Hội.

**Điều 10. Ban kiểm phiếu**

- Ban kiểm phiếu do Chủ tọa giới thiệu gồm 02 người, bao gồm 01 Trưởng Ban và 02 thành viên.
- Ban kiểm phiếu bao gồm:

STT	Tên thành viên	Ghi chú
1		
2		

- Nhiệm vụ:
  - ✓ Ban kiểm phiếu phải lập Biên bản kiểm phiếu và chịu trách nhiệm trước Chủ tọa, ĐHĐCĐ khi thực hiện nhiệm vụ của mình.
  - ✓ Xác định chính xác kết quả biểu quyết về từng vấn đề xin biểu quyết tại Đại hội.
  - ✓ Nhanh chóng thông báo kết quả biểu quyết cho thư ký.
  - ✓ Xem xét và báo cáo Đại hội những trường hợp vi phạm thể lệ biểu quyết hoặc đơn thư khiếu nại về kết quả biểu quyết.

**Điều 11. Thảo luận tại Đại hội****1. Nguyên tắc:**

- Việc thảo luận chỉ được thực hiện trong thời gian quy định và thuộc phạm vi các vấn đề trình bày trong chương trình nội dung ĐHĐCĐ;
- Chỉ có Đại biểu mới được tham gia thảo luận;
- Đại biểu có ý kiến đăng ký nội dung thảo luận theo hình thức quy định như sau:
  - ✓ Đại biểu có thể đặt câu hỏi trực tiếp tại Đại hội hoặc gửi email về địa chỉ: [khanhninh@biopharco.com.vn](mailto:khanhninh@biopharco.com.vn) (trước giờ thảo luận).  
(Các câu hỏi là hợp lệ khi được gửi trực tiếp hoặc từ email đã đăng ký trong danh sách cổ đông do Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam cung cấp hoặc email do Cổ đông đã đăng ký thông tin trong Giấy đăng ký dự họp hoặc ủy quyền đã được gửi bản cứng về Công ty).
  - ✓ Thư ký sẽ sắp xếp các nội dung câu hỏi của Đại biểu và chuyển lên cho Chủ tọa.

**2. Giải đáp ý kiến của các Đại biểu:**

- Trên cơ sở Phiếu đặt câu hỏi của Đại biểu, chủ tọa hoặc thành viên do chủ tọa chỉ định sẽ giải đáp ý kiến Đại biểu;
- Trường hợp do giới hạn về thời gian tổ chức, các câu hỏi chưa được trả lời trực tiếp tại Đại hội sẽ được Công ty trả lời bằng các hình thức khác.

**Điều 12. Biểu quyết tại Đại hội****1. Nguyên tắc:**

Tất cả các vấn đề trong chương trình và nội dung họp của Đại hội đều phải được ĐHĐCĐ thảo luận và biểu quyết công khai tại Đại hội.

**2. Thể lệ biểu quyết:**

- Cứ 01 (một) cổ phần tương đương với một quyền biểu quyết. Mỗi đại biểu tham dự đại diện cho một hoặc nhiều quyền biểu quyết.
- Tại ngày chốt danh sách cổ đông (ngày 20/03/2026) tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty là: 8.551.500 cổ phần tương đương với 8.551.500 quyền biểu quyết.
- Các vấn đề cần lấy biểu quyết tại Đại hội chỉ được thông qua khi được số cổ đông sở hữu trên 50% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp tán thành. Riêng

một số trường hợp vấn đề biểu quyết được quy định tại Khoản 1 Điều 21 Điều lệ Công ty thì phải có sự đồng ý từ 65% tổng số phiếu biểu quyết trở lên của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp tán thành.

- Lưu ý:

- ✓ Cổ đông/đại diện ủy quyền có lợi ích liên quan không có quyền biểu quyết đối với các hợp đồng và giao dịch có giá trị từ 35% tổng giá trị tài sản Công ty ghi trong báo cáo tài chính gần nhất; các hợp đồng hoặc giao dịch này chỉ được chấp thuận khi có số cổ đông/ đại diện ủy quyền chiếm từ 65% tổng số phiếu biểu quyết còn lại tán thành (theo Khoản 4, Điều 167, Luật Doanh nghiệp 2020).
- ✓ Cổ đông/ đại diện ủy quyền cổ đông sở hữu từ 51% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết trở lên hoặc người có liên quan của cổ đông đó không có quyền biểu quyết đối với các hợp đồng và giao dịch có giá trị lớn hơn 10% (tổng giá trị tài sản Công ty ghi trong báo cáo tài chính gần nhất) giữa Công ty với cổ đông đó (theo Điểm b, Khoản 3 và Khoản 4, Điều 167 Luật Doanh nghiệp 2020).

### **3. Ghi nhận kết quả biểu quyết/bầu cử**

- Ban kiểm phiếu sẽ kiểm tra, tổng hợp và báo cáo Chủ tọa kết quả kiểm phiếu của từng vấn đề theo nội dung chương trình đại hội. Kết quả kiểm phiếu sẽ được chủ tọa công bố ngay trước khi bế mạc cuộc họp.

### **Điều 13. Biên bản, Nghị Quyết họp Đại hội đồng cổ đông**

Tất cả các nội dung tại ĐHĐCĐ phải được Thư ký Đại Hội ghi vào Biên bản họp ĐHĐCĐ. Biên bản họp ĐHĐCĐ phải được đọc và thông qua trước khi bế mạc Đại Hội.

### **Điều 14. Thi hành Quy chế**

Quy chế tổ chức này được đọc công khai trước ĐHĐCĐ thường niên năm 2026 và có hiệu lực thi hành ngay khi ĐHĐCĐ của Công ty Cổ phần Vắc xin và Sinh phẩm Nha Trang biểu quyết thông qua.

Cổ đông, đại diện theo ủy quyền và khách mời vi phạm Quy chế này thì tùy theo mức độ cụ thể Đoàn Chủ tọa sẽ xem xét và có hình thức xử lý theo Điều lệ Công ty và Luật Doanh nghiệp.

*Quy chế này có hiệu lực ngay sau khi được Đại hội đồng cổ đông Công ty biểu quyết thông qua*

#### **Nơi nhận:**

- ĐHĐCĐ;
- TV HĐQT, Ban TGD;
- Lưu: VT, Thư ký.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

Số : ...../ĐHCD2026

Nha Trang, ngày 24 tháng 04 năm 2026

**DỰ THẢO**

**QUY CHẾ  
ĐỀ CỬ, ỨNG CỬ VÀ BẦU CỬ THÀNH VIÊN HĐQT,  
TẠI ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2026  
CÔNG TY CỔ PHẦN VẮC XIN VÀ SINH PHẨM NHA TRANG**

**Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng**

Quy chế này áp dụng cho việc bầu cử thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT), nhiệm kỳ III (2026-2030) của Công ty Cổ phần Vắc xin và Sinh phẩm Nha Trang tại kỳ họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026.

**Điều 2. Danh sách bầu cử và số lượng thành viên HĐQT**

1. Ban tổ chức họp ĐHĐCĐ thu thập hồ sơ đề/ứng cử thành viên HĐQT do cổ đông gửi về trước thời điểm tổ chức kỳ họp Đại hội đồng cổ đông.
2. Số lượng thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2026-2030 được bầu là 03 thành viên.

**Điều 3. Tiêu chuẩn trở thành thành viên HĐQT**

1. Thành viên Hội đồng Quản trị phải là người có năng lực, uy tín và hội đủ các tiêu chuẩn sau đây:
  - a. Có năng lực hành vi dân sự đầy đủ, không thuộc đối tượng không được quản lý doanh nghiệp theo quy định tại khoản 2 Điều 17 của Luật Doanh nghiệp;
  - b. Có trình độ chuyên môn, kinh nghiệm trong quản lý kinh doanh của công ty và không nhất thiết phải là cổ đông của công ty.
  - c. Thành viên Hội đồng quản trị công ty có thể đồng thời là thành viên Hội đồng quản trị của công ty khác.
  - d. Thành viên HĐQT có thể kiêm nhiệm các chức vụ điều hành quản lý trong Công ty.
2. Thành viên Hội đồng quản trị độc lập theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 137 Luật Doanh nghiệp phải đáp ứng các tiêu chuẩn và điều kiện sau đây:
  - a. Không phải là người đang làm việc cho Công ty, công ty mẹ hoặc công ty con của Công ty; không phải là người đã từng làm việc cho Công ty, công ty mẹ hoặc công ty con của Công ty ít nhất trong 03 năm liền trước đó;
  - b. Không phải là người đang hưởng lương, thù lao từ công ty, trừ các khoản phụ cấp mà thành viên Hội đồng quản trị được hưởng theo quy định;
  - c. Không phải là người có vợ hoặc chồng, bố đẻ, bố nuôi, mẹ đẻ, mẹ nuôi, con đẻ, con nuôi, anh ruột, chị ruột, em ruột là cổ đông lớn của Công ty; là người quản lý của Công ty hoặc công ty con của Công ty;
  - d. Không phải là người trực tiếp hoặc gián tiếp sở hữu ít nhất 01% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty;
  - e. Không phải là người đã từng làm thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát của Công ty ít nhất trong 05 năm liền trước đó, trừ trường hợp được bổ nhiệm liên tục 02 nhiệm kỳ;

**Điều 4. Quyền tham gia đề cử, ứng cử thành viên HĐQT**

1. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ 10% tổng số cổ phần phổ thông trở lên có quyền đề cử người vào Hội đồng quản trị. Việc đề cử người vào Hội đồng quản trị thực hiện như sau:
  - a. Các cổ đông phổ thông họp thành nhóm để đề cử người vào Hội đồng quản trị phải thông báo về việc họp nhóm cho các cổ đông dự họp biết trước khi khai mạc Đại hội đồng cổ đông;
  - b. Căn cứ số lượng thành viên Hội đồng quản trị, cổ đông hoặc nhóm cổ đông quy định tại khoản này được quyền đề cử một hoặc một số người theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông làm ứng cử viên Hội đồng quản trị. Trường hợp số ứng cử viên được cổ đông hoặc nhóm cổ đông đề cử

thấp hơn số ứng cử viên mà họ được quyền đề cử theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông thì số ứng cử viên còn lại do Hội đồng quản trị và các cổ đông khác đề cử.

2. Trường hợp số lượng ứng cử viên Hội đồng quản trị thông qua đề cử và ứng cử vẫn không đủ số lượng cần thiết theo quy định tại khoản 5 Điều 115 Luật Doanh nghiệp, Hội đồng quản trị đương nhiệm giới thiệu thêm ứng cử viên hoặc tổ chức đề cử theo quy định tại Điều lệ công ty, Quy chế nội bộ về quản trị công ty và Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị. Việc Hội đồng quản trị đương nhiệm giới thiệu thêm ứng cử viên phải được công bố rõ ràng trước khi Đại hội đồng cổ đông biểu quyết bầu thành viên Hội đồng quản trị theo quy định của pháp luật.

3. Hồ sơ tham gia đề cử, ứng cử thành viên HĐQT bao gồm:

- Đơn đề cử ứng cử viên vào HĐQT ( theo mẫu quy định của Ban Tổ chức )
- Sơ yếu lý lịch do ứng cử viên tự khai ( theo mẫu quy định của Tổ chức )

### **Điều 5. Lá phiếu bầu cử**

1. Mỗi cổ đông hoặc đại diện cổ đông có mặt tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông sẽ được phát 01 phiếu bầu thành viên Hội đồng quản trị. Trên phiếu có in: Mã cổ đông; Số cổ phần sở hữu/đại diện; Tổng số phiếu bầu.

a. Cổ đông/đại diện cổ đông khi được phát phiếu bầu cử phải kiểm tra lại mã số và số cổ phần có quyền biểu quyết ghi trên phiếu bầu cử, nếu có sai sót phải thông báo ngay cho Ban kiểm phiếu.

2. Giá trị biểu quyết của mỗi phiếu bầu tương ứng với tỷ lệ số cổ phần có quyền biểu quyết mà người đó nắm giữ /hoặc đại diện theo đăng ký tham dự Đại hội đồng cổ đông trên tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty tại thời điểm tiến hành phiên họp Đại hội đồng cổ đông.

3. Lá phiếu bầu cử thành viên HĐQT được in sẵn họ tên các ứng cử viên, do Ban tổ chức phát hành và được đóng dấu treo của Công ty.

### **Điều 6. Nguyên tắc bầu cử**

1. Đảm bảo tuân thủ các qui định của pháp luật, Điều lệ công ty;
2. Bầu cử trực tiếp theo hình thức bỏ phiếu kín

### **Điều 7. Phương pháp bầu cử**

1. Theo quy định tại Luật Doanh nghiệp và văn bản hướng dẫn thi hành, việc bầu thành viên HĐQT được thực hiện theo phương thức bầu dồn phiếu. Theo đó mỗi cổ đông có tổng số phiếu biểu quyết tương ứng với số cổ phần sở hữu/hoặc đại diện nhân với số thành viên được bầu của HĐQT. Số lượng bầu thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2026 -2030 : 03 thành viên

2. Tổng số phiếu bầu của cổ đông hoặc đại diện cổ đông được tính như sau :

Tổng số phiếu bầu thành viên HĐQT: là số cổ phần sở hữu của cổ đông hoặc đại diện cổ đông nhân với 03 thành viên HĐQT được bầu.

3. Phương thức bầu cử : Bầu dồn phiếu

a. Cổ đông hoặc đại diện cổ đông có quyền:

- Dồn toàn bộ số phiếu bầu của mình cho một người.
- Hoặc có thể chia đều số phiếu bầu cho tất cả 03 người.
- Hoặc có thể chia số phiếu bầu cho ít hơn 03 người.

b. Cổ đông hoặc đại diện cổ đông phải đảm bảo tổng số phiếu bầu trên mỗi lá phiếu bầu thành viên HĐQT cộng lại không được vượt quá tổng số phiếu bầu của cổ đông.

c. Cổ đông hoặc đại diện cổ đông không bầu cho người nào thì gạch chéo ô số phiếu bầu của người đó.

4. Nguyên tắc đánh phiếu bầu :

a. Phiếu bầu cử phải ghi rõ số lượng phiếu bầu cho các ứng cử viên, không được đánh dấu stickmark (dấu x), hay bỏ trống và chỉ điền số lượng tổng cộng số phiếu bầu

b. Cổ đông có thể cộng dồn toàn bộ cổ phần của mình cho một người hoặc một số người nhưng không được vượt quá số lượng thành viên HĐQT, BKS cần bầu, và số lượng cổ phần bầu cho các ứng cử viên tùy thuộc vào sự tín nhiệm của mỗi cổ đông cho ứng cử viên đó.

c. Tổng cộng số phiếu thực hiện bầu: không được vượt quá số tổng số phiếu bầu.

b. Phiếu bầu hợp lệ và không hợp lệ

❖ Phiếu bầu hợp lệ :

- Phiếu bầu phải theo biểu mẫu quy định và có đóng dấu treo của Công ty
- Được đánh theo nguyên tắc đánh phiếu bầu đã nêu ở phần trên

❖ Phiếu bầu không hợp lệ :

- Phiếu bầu không theo biểu mẫu quy định và không có đóng dấu treo của Công ty
- Phiếu có thêm tên người ngoài danh sách ứng cử viên đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua
- Tổng số phiếu bầu cho các ứng viên lớn hơn tổng số cổ phần có quyền bỏ phiếu.
- Phiếu xóa toàn bộ tên ứng cử viên;

5. Điều kiện trúng cử :

- a. Thành viên HĐQT trúng cử sẽ được xác định theo số phiếu bầu tính từ cao xuống thấp, bắt đầu từ ứng cử viên có số phiếu bầu cao nhất cho tới khi đủ số thành viên.
- b. Nếu có hai hay nhiều ứng cử viên có cùng số phiếu bầu thì tiến hành bầu lần hai đối với những ứng viên này. Nếu bầu lần 2 vẫn bằng nhau thì việc có tiếp tục bầu nữa hay không sẽ do Đại hội cổ đông quyết định.

**Điều 8. Trách nhiệm của Ban kiểm phiếu**

1. Thực hiện kiểm phiếu một cách trung thực, chính xác, đầy đủ và chịu trách nhiệm trước Chủ tọa phiên họp và toàn thể Đại hội đồng cổ đông. Việc kiểm phiếu phải được tiến hành ngay sau khi cuộc bỏ phiếu kết thúc. Trước khi mở hòm phiếu, Ban kiểm phiếu phải thống kê, lập biên bản, niêm phong số phiếu không sử dụng đến.

2. Sau khi kiểm phiếu xong, lập Biên bản kiểm phiếu và công bố trước toàn Đại hội. Biên bản và toàn bộ phiếu bầu phải được niêm phong và giao lại cho Chủ tọa phiên họp. Niêm phong của các phiếu bầu chỉ được mở ra khi có quyết định của Đại hội đồng cổ đông.

**Điều 9. Hiệu lực thi hành**

1. Quy chế này được đọc trước Đại hội đồng cổ đông và lấy ý kiến biểu quyết của các cổ đông dự họp trước khi tiến hành.

2. Nếu được Đại hội đồng cổ đông thông qua với tỷ lệ trên 50% tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp thì Quy chế này sẽ có hiệu lực thi hành ngay và hết hiệu lực khi được thay thế vào các kỳ Đại hội khác.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**